

Số: 168/2024/QĐST-HNGĐ

Bình Minh, ngày 21 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH MINH – TỈNH VĨNH LONG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Thúy Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Sơn Mút

2. Ông Lương Phi Hùng.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 186/2024/TLST-HNGĐ, ngày 24 tháng 6 năm 2024 về việc: “*Tranh chấp ly hôn và nuôi con chung khi ly hôn*”.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Thuý T, sinh năm 2000; Nơi cư trú: Ấp C, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: Anh Trần Khánh Đ, sinh năm 1995; Nơi cư trú: Ấp Đ, xã Đ, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Bà Bùi Thị Thuỷ T và ông Trần Khánh Đ thuận tình ly hôn.

2.2. Về nuôi con chung: Bà Bùi Thị Thuỷ T và ông Trần Khánh Đ có 01 con chung tên Trần Bùi Phương V, sinh ngày 28/7/2023. Ông Trần Khánh Đ đồng ý giao cho bà Bùi Thị Thuỷ T được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Trần Bùi Phương V, sinh ngày 28/7/2023.

Ông Trần Khánh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung Trần Bùi Phương V, sinh ngày 28/7/2023 mà không ai được cản trở.

2.3. Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Bùi Thị Thuỷ T và ông Trần Khánh Đ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về tài sản chung, nợ chung: Bà Bùi Thị Thuỷ T và ông Trần Khánh Đ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Về án phí: Bà Bùi Thị Thuỷ T tự nguyện chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm (trong đó chịu thay ông Trần Khánh Đ 150.000 đồng). Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0012757 ngày 21/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Minh, bà T đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh;
- Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lý Thị Thúy Quỳnh